

TỪ TƯ TƯỞNG CỦA LÊNIN VỀ ĐẶC TRƯNG CỦA NHÂN TỔ CHỦ QUAN TRONG CHỦ NGHĨA XÃ HỘI SUY NGHĨ VỀ VẤN ĐỀ GIÁO DỤC CON NGƯỜI Ở VIỆT NAM HIỆN NAY

NGUYỄN HỮU VUI

Với những tác phẩm viết sau cách mạng Tháng Mười vĩ đại, V. I. Lênin đã đóng góp xuất sắc vào tầng lý luận của chủ nghĩa Mác, đưa chủ nghĩa Mác lên một giai đoạn phát triển mới.

Để tạo ra lý luận về sự hình thành và phát triển chủ nghĩa xã hội hợp qui luật, Lênin đã phát minh tạo ra những quan niệm duy vật về lịch sử của C. Mác. Trên cơ sở những kinh nghiệm thực tiễn phong phú, V. I. Lênin đã khái quát nhiều vấn đề lý luận triết học xã hội như vấn đề qui luật hình thành và phát triển lực lượng sản xuất và quan hệ sản xuất (trong đó có quan hệ sản xuất xã hội chủ nghĩa), Kết cấu của xã hội và sự cải tạo nó từ xã hội cũ thành xã hội mới - xã hội xã hội chủ nghĩa, tiến phạm trừ kiến thức thượng tầng (đặc biệt kiến trúc thượng tầng xã hội chủ nghĩa), học về cách mạng văn hóa - tư tưởng, v. v. . .

Một trong những vấn đề có ý nghĩa quan trọng đối với sự nghiệp xây dựng xã hội chủ nghĩa V. I. Lênin nêu lên trong nhiều tác phẩm của mình viết sau cách mạng Tháng Mười là vấn đề của nhân tố chủ quan.

Nhân tố chủ quan của xã hội xã hội chủ nghĩa, theo V. I. Lênin là một hiện tượng xã hội mới về mặt ý nghĩa to lớn, đặc biệt về mặt tổ chức và động lực đối với sự phát triển của chủ nghĩa xã hội. Lênin đã nêu lên hàng loạt đặc trưng của nhân tố chủ quan xã hội chủ nghĩa. Một trong những nguyên cơ bản của nhân tố đó, theo V. I. Lênin là sự kết hợp biện chứng trong nó lý luận khoa học và động thực tiễn sáng tạo của quần chúng nhân dân. Hoạt động đó phải dựa trên ba yếu tố cơ bản sau đây: 1) Trên học thuyết của chủ nghĩa Mác; 2) Trên cương lĩnh của đảng cộng sản, trên chiến lược sách lược đấu tranh cách mạng của đảng 3) Trên hệ thống phức tạp của hoạt động tổ chức kinh tế và nhà nước, trên sự tập trung dân chủ. Trong hai mặt hợp thành của nhân tố chủ quan nói trên lý luận khoa học đóng vai trò quan trọng trong việc tổ chức và hướng dẫn, vì nó bảo đảm cơ sở khoa học cho cương lĩnh hành động của quần chúng ở các thời kỳ lịch sử. Như vậy, có thể nói, nhân tố chủ quan xã hội chủ nghĩa trước hết là những tư tưởng xã hội mang tính thể giới quan và các mức tổ chức quản lý các hoạt động tập thể sáng tạo của quần chúng lao động trong quá trình xây dựng xã hội mới. Hai mặt đó của nhân tố chủ quan luôn luôn được V. I. Lênin xem xét trong mối liên hệ biện chứng.

Một rất quan trọng trong nhân tố chủ quan này dưới chủ nghĩa xã hội là cơ chế tác động tự giác của quần chúng lao động dưới sự lãnh đạo của đảng Cộng sản. Lênin coi đó như một động lực của xã hội, vì nó ảnh hưởng tích cực đến đời sống kinh tế của xã hội. Lênin cho rằng, nhờ luận cứ

khoa học của đường lối của đảng cộng sản và hoạt động sáng tạo của quần chúng nhân dân xây dựng nhà nước xã hội chủ nghĩa mà những biến đổi xã hội, căn bản đã diễn ra nhanh chóng trong thời gian lịch sử ngắn. Những biến đổi đó theo Lênin là hiếm thấy trong lịch sử. Cách mạng lại cho nhân dân lao động những lợi ích căn bản không có được trong xã hội cũ, tạo ra sự chuyển cả một hình thái kinh tế - xã hội, hình thành xã hội mới - xã hội xã hội chủ nghĩa.

Khi nói về nhân tố chủ quan quan trọng trên, Lênin nhấn mạnh tư tưởng cho rằng bên cạnh biến đổi về kinh tế, chính trị, bản thân nhân tố chủ quan đó cũng biến đổi căn bản. Và trong biến đổi của nó do cách mạng xã hội chủ nghĩa tạo ra thì Lênin đặc biệt lưu ý đến sự phát triển tăng của yếu tố trí thức khoa học, vì nó bảo đảm cho quần chúng lao động nhận thức đúng đắn qui luật phát triển khách quan của xã hội, làm cho hoạt động của quần chúng trở nên tự giác.

Trong các yếu tố khoa học làm nên nội dung mới của nhân tố chủ quan dưới chủ nghĩa Lênin hết sức quan tâm đến học thuyết Mác. Người đã nhìn thấy ở học thuyết đó sức mạnh phản ánh đúng đắn đời sống xã hội, chỉ cho loài người con đường giải phóng khỏi xã hội áp bức bóc lột, xây dựng một xã hội mới. Nhưng khi nhấn mạnh đến tính chân lý khoa học của học thuyết chúng ta thấy Lênin có một thái độ hết sức sáng tạo đối với học thuyết đó. Người đã phê phán thái độ giáo điều, một sách đối với chủ nghĩa Mác. Quan điểm sáng tạo đó đối với học thuyết càng thấy rõ trong các tác phẩm của Lênin ở thời kỳ xây dựng chủ nghĩa xã hội. Khi thảo luận lĩnh vực mới của Đảng Cộng sản, Lênin đã nhận xét rằng: "...cương lĩnh của chúng ta sẽ được thảo luận dựa vào sách vở mà dựa nhiều vào thực tiễn, xuất phát từ kinh nghiệm của chính quyền xô viết". Trong khi thừa nhận những dự đoán chính xác khoa học của chủ nghĩa Mác về thắng lợi của chủ nghĩa xã hội Lênin đã nhấn mạnh rằng, cần phải bằng những việc làm tốt đẹp, những kinh nghiệm thực tiễn đã có để chứng minh về sự ưu việt của chủ nghĩa xã hội, chứ không thể nói thiếu cơ sở thực tiễn về chủ nghĩa xã hội, nhất là chủ nghĩa xã hội hoàn chỉnh trong tương lai. Vì, như Lênin nói: "chúng ta chưa có tài liệu để nói rõ về chủ nghĩa xã hội. Những viên gạch để xây dựng chủ nghĩa xã hội còn chưa làm xong. Chúng ta không thể nói gì hơn và chúng ta cần phải hết sức thận trọng và khiêm tốn" (2). Và Người cũng nhấn mạnh rằng, cương lĩnh của Đảng cộng sản về chủ nghĩa xã hội cần tránh ảo tưởng. Ảo tưởng sẽ làm suy yếu sức mạnh của cương lĩnh. (3)

Ở đây, một lần nữa chúng ta thấy sự trung thành của Lênin đối với chủ nghĩa Mác mà khoa học và sáng tạo cao.

Trong kết cấu nói trên của nhân tố chủ quan dưới chủ nghĩa xã hội, khi Lênin đặc biệt nhấn mạnh đến hoạt động thực tiễn tích cực của quần chúng nhân dân, và hoạt động đó, do đặt dưới sự lãnh đạo của đảng cộng sản nên phù hợp với lý luận khoa học về chủ nghĩa xã hội, thì dĩ nhiên Người cũng hết sức lưu ý rằng lý luận đó chỉ mang tính khuynh hướng chung. Chỉ trong hoạt động thực tiễn phong phú của quần chúng nhân dân thì lý luận về chủ nghĩa xã hội mới bộc lộ tính đúng đắn của mình. Lênin nhấn mạnh rằng, sự nghiệp giải phóng nhân dân lao động và xây dựng xã hội mới không thể đưa từ bên ngoài vào. Mọi thành tựu của nhân dân phải dựa vào bản thân hoạt động của nhân dân, vào tính tổ chức và kiên định cách mạng của họ.

Như vậy, nhân tố chủ quan quan trọng nhất của xã hội xã hội chủ nghĩa được Lênin xem xét thống nhất hữu cơ giữa lý luận khoa học (chủ nghĩa Mác) và hoạt động thực tiễn của đông đảo quần chúng lao động. Chính sự thống nhất đó là một đặc điểm của sự hình thành nhân tố chủ quan dưới chủ nghĩa nói chung. Về thực chất, đó cũng là đặc điểm quan trọng nhất của lối sống xã hội chủ nghĩa vì nó thể hiện đầy đủ và sâu sắc mối liên hệ tác động giữa điều kiện khách quan và nhân tố chủ quan trong quá trình hoạt động của xã hội xã hội chủ nghĩa. Nhân tố chủ quan với tính cách là chủ thể của những điều kiện khách quan của hoạt động của con người, là sự nỗ lực tự giác của nó và

tạo xã hội cũ xây dựng xã hội mới sẽ là một sức mạnh hùng hậu nhất mà thiếu nó sẽ không thể
 nghĩa xã hội.

Đặc trưng thứ hai của nhân tố chủ quan xã hội chủ nghĩa theo Lênin là trong nền kinh tế nhiều
 phần của thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội thì nhân tố chủ quan xã hội chủ nghĩa phải giữ địa
 vị trọng tâm. Khi chỉ ra đặc trưng này, Lênin đã nhận xét rằng, trong đó chứa đựng nhiều mâu thuẫn
 cơ bản, trong cuộc đấu tranh giữa những yếu tố xã hội chủ nghĩa và phi xã hội chủ nghĩa thì những
 yếu tố xã hội chủ nghĩa phải chiếm lĩnh vị trí của mình trong ý thức của nhân dân lao động, phải can
 thiệp vào nhân tố chủ quan xã hội chủ nghĩa, phải khắc phục trong nó những mâu thuẫn giữa cái cũ và
 cái mới. Theo Lênin cuộc đấu tranh cho chủ nghĩa xã hội phải gắn liền hữu cơ với việc giáo dục sâu
 sắc giới quan duy vật biện chứng cho nhân dân lao động. Lênin đã nêu ra ba yêu cầu của cuộc đấu
 tranh đó. Một là, phải xây dựng khối liên minh vững chắc giữa những người cộng sản và những nhà
 học không cộng sản. Hai là phải tăng cường giáo dục thế giới quan duy vật biện chứng cho nhân
 dân lao động. Ba là, phát triển nhân tố chủ quan xã hội chủ nghĩa là phải tiếp thu có phê phán những
 văn hóa của quá khứ.

Về hai yêu cầu trên, Lênin đã nói rõ trong tác phẩm "Về tác dụng của chủ nghĩa duy vật chiến
 đấu còn yêu cầu thứ ba được Người phân tích trong Bản dự thảo nghị quyết "Về văn hóa vô sản".
 Người nói: "Chủ nghĩa Mác sơ dĩ giành được ý nghĩa lịch sử trên toàn thế giới về mặt hệ tư tưởng của
 lớp vô sản cách mạng, là vì chủ nghĩa Mác không những đã không vứt bỏ những thành tựu hết
 sức báu của thời đại tư sản, mà trái lại, còn tiếp thu và cải tạo tất cả những gì là quý báu trong hơn
 nửa thế kỷ phát triển của tư tưởng và văn hóa nhân loại" (4).

Sự tác động qua lại giữa xã hội và cá nhân trong hoạt động lao động của nhân dân được Lênin
 nêu như một đặc trưng quan trọng của nhân tố chủ quan xã hội chủ nghĩa. Việc đem lại cho con
 người tự do thực hiện chức năng sinh sống cơ bản là hoạt động lao động, theo Lênin, là thành
 tựu của chủ nghĩa xã hội. Trong kết cấu lợi ích xã hội chủ nghĩa, Lênin đặc biệt chú ý việc bảo
 vệ lợi ích người lao động. Vấn đề này được Lênin đề cập đến trong hàng loạt tác phẩm sau cách
 Tháng Mười, đặc biệt trong bài báo "Kỷ niệm bốn năm cách mạng Tháng Mười".

Trong các tác phẩm của Lênin, chúng ta còn thấy Người nêu lên một đặc trưng nữa của nhân tố
 chủ quan xã hội chủ nghĩa là sự liên hệ tác động giữa hai trình độ hệ tư tưởng và tâm lý xã hội.

Để xây dựng thành công chủ nghĩa xã hội, Lênin nhấn mạnh rằng, điều quan trọng có tính tất
 yếu phải giáo dục sâu rộng cho quần chúng nhân dân hệ tư tưởng xã hội chủ nghĩa khoa học. Đặc
 biệt phải biết khéo kết hợp giáo dục lý luận với thực tiễn. Lênin lưu ý rằng, trong kinh nghiệm
 của mình thì quần chúng dễ nắm hệ tư tưởng khoa học hơn, tất nhiên không tránh khỏi sự khúc
 lắng kính cảm giác của họ.

Trong tâm lý xã hội, Lênin đánh giá cao tình cảm giai cấp, tình cảm tập thể, tình cảm quốc tế, ý
 thức sáng tạo, tinh thần trách nhiệm của quần chúng trong sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội.

Khi nói về sự tham gia tự giác của quần chúng lao động vào sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã
 hội Lênin nhận xét rằng, không nên hiểu tính tự giác theo nghĩa là "quần chúng đó đã cần sách và
 báo, mà tính tự giác ở đây là ở chỗ quần chúng đó đã chủ động tự tay tiến hành một sự nghiệp
 lao động khó khăn, đã mắc hàng ngàn sai lầm và bản thân họ đã phải chịu khổ về mỗi sai lầm đó; và
 từ sai lầm đó đã rút ra bài học, rèn luyện họ trong công tác tổ chức quản lý" (5).

Một nguyên tắc quan trọng lãnh đạo quần chúng trong xây dựng chủ nghĩa xã hội theo Lênin là
 giáo dục xuyên nghiên cứu kinh nghiệm, tâm trạng của họ, biếu dưỡng họ vào những nhiệm vụ xã hội to

lớn. Lênin dạy rằng: "... Trong bất luận trường hợp nào, không được vượt quá trình độ phát triển của quần chúng, mà phải chờ đến khi nào, từ kinh nghiệm của bản thân họ, từ cuộc đấu tranh của họ, nảy sinh ra một phong trào tiến lên" (6).

Theo Lênin, đảng cần lãnh đạo sao cho hoạt động thực tế của quần chúng phù hợp với linh của đảng được xây dựng một cách khoa học. Phải làm cho quần chúng thấm nhuần cương lĩnh của đảng - một cương lĩnh khoa học. Sự thấm nhuần đó không chỉ về mặt lý luận, mặt hàn lâm mà phải là sự thấm nhuần dưới hình thức tâm lý xã hội, nghĩa là sự hiểu biết bằng chính kinh nghiệm sống động của quần chúng. Lênin nhận xét rằng, những người xã hội chủ nghĩa hiểu rất rõ một chủ nghĩa cần phải tiêu diệt giai cấp bóc lột mới tạo lập được xã hội xã hội chủ nghĩa, nhưng, "... chúng ta hiểu như thế thôi thì chưa đủ, mà điều cần thiết là hàng triệu con người hiểu như thế, hiểu không nhờ tuyên truyền, mà nhờ kinh nghiệm bản thân của hàng triệu con người đó" (7).

Cái có ý nghĩa to lớn trong mặt tâm lý xã hội của nhân tố chủ quan xã hội chủ nghĩa, theo Lênin là cái thể hiện như là một trong những động lực mạnh nhất của sức mạnh tinh thần của nhân dân. Trong tác phẩm "Sáng kiến vĩ đại", khi nói về những khó khăn của hoạt động sáng tạo thời kỳ đầu của xã hội Xô viết, Lênin nhấn mạnh rằng, trong cái nền kinh tế đổ nát vì chiến tranh, chính qua những năm đầu đã đứng trước cái vòng luẩn quẩn: muốn nâng cao năng suất lao động thì phải thoát khỏi nạn đói, mà muốn thoát khỏi nạn đói thì phải nâng cao năng suất lao động. Mâu thuẫn này theo Lênin chỉ được giải quyết "... bằng cách phá vỡ cái vòng luẩn quẩn ấy, bằng một sự chuyển biến trong tinh thần quần chúng, bằng những sáng kiến anh dũng của một tập đoàn, mà trong hoàn cảnh tinh thần quần chúng đã có sự chuyển biến thì sáng kiến này thường có một tác dụng quyết định".

Như vậy, Lênin luôn luôn thấy ý nghĩa to lớn của yếu tố tâm lý xã hội trong cấu trúc của chủ quan xã hội chủ nghĩa.

Từ những tư tưởng trên đây của Lênin, chúng ta suy nghĩ gì về việc giáo dục con người? Chúng ta nhằm góp phần thực hiện "chiến lược con người" của Đảng. Với tư cách là những người làm công tác giảng dạy lý luận Mác-Lênin trong nhà trường đại học, chúng tôi muốn nêu vài suy nghĩ về công tác giáo dục trên lĩnh vực này đối với một bộ phận quan trọng của thế hệ trẻ nước ta - sinh viên thanh niên sinh viên.

Có thể nói, xuyên suốt lý luận của Lênin về vai trò và đặc trưng của nhân tố chủ quan xã hội chủ nghĩa là tư tưởng cho rằng việc giáo dục hệ tư tưởng khoa học (chủ nghĩa Mác) kết hợp với thực tiễn phong phú sinh động của chủ nghĩa xã hội là nhiệm vụ hết sức quan trọng của sự nghiệp cách mạng xã hội chủ nghĩa. Một phần sai lầm của chúng ta trong công tác giáo dục (đặc biệt là giáo dục trong nhà trường), theo tôi cũng chính là ở chỗ chưa thấm nhuần trong hành động thực tiễn tư tưởng trên đây của Lênin.

Thời gian qua, như Nghị quyết Trung ương VII của Đảng ta đã nhận định, tình hình thế giới những diễn biến phức tạp, chủ nghĩa đế quốc điên cuồng chống phá chủ nghĩa xã hội cả về mặt lý luận và mặt hiện thực, tình hình khó khăn của một số nước xã hội chủ nghĩa trong quá trình cải cách, sự xuất hiện từ thực tiễn mới xu hướng xem xét, đánh giá lại những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin, rồi tình hình kinh tế xã hội nước ta còn nhiều khó khăn. Tất cả cái đó đã tác động đến tư tưởng tình cảm của nhiều cán bộ, đảng viên và nhân dân ta nói chung. Lòng tin vào chủ nghĩa Mác-Lênin, vào đường lối chính sách của Đảng và vào Đảng nói chung bị suy giảm. Tình hình này không sớm được khắc phục sẽ làm mất đi một động lực to lớn của sự phát triển xã hội là nhân tố chủ quan xã hội chủ nghĩa. Sự "suy giảm lòng tin" trước hết không phải vì chủ nghĩa Mác-Lênin đã lạc hậu, không phải vì đường lối của chúng ta sai lầm. Chính chúng ta là những người lạc hậu trong phương pháp

chủ nghĩa Mác-Lênin. Chúng ta đã dùng phương pháp giáo điều siêu hình để đến với một học thuyết động, biện chứng. Làm gì có thứ chủ nghĩa Mác ra đời một thế kỷ rưỡi nay mà lại có "tổng kết năm châu là đều đúng". Chúng ta còn nhớ, ngay vào những năm 1892-1983, khi một trong những sáng lập chủ nghĩa Mác là Ăngghen còn sống, Lênin đã viết rằng: "Không bao giờ có một người nào lại đã coi lý luận của Mác là một công thức lịch sử triết học bắt buộc mọi người phải tuân theo. Chính do chúng ta ngày nay không có được một thái độ lễ nin nết như vậy trong sự tiếp cận chủ nghĩa Mác-Lênin nên đã phần nào đưa tới hiểu sai lệch, thậm chí phủ nhận giá trị, khoa học của nó.

Trong giáo dục và tuyên truyền chủ nghĩa Mác-Lênin chúng ta đã làm mờ đi bản chất cách mạng của nó. Còn khi nói về chủ nghĩa xã hội hiện thực thì không chỉ ra tư tưởng của Lênin, Chủ tịch rằng chủ nghĩa xã hội là tốt đẹp, nhân đạo, tiến lên chủ nghĩa xã hội là lý tưởng của chúng ta, nhưng xây dựng xã hội đó là sự nghiệp đầy khó khăn phức tạp, rằng xã hội xã hội chủ nghĩa, hiện tại, không phải là xã hội không có mâu thuẫn, thậm chí mâu thuẫn gay gắt. Có một thời gian, chúng ta đã không với tinh thần nói thẳng, nói đúng sự thật để chỉ ra những khuyết điểm, sai lầm, kể cả những sai lầm nghiêm trọng trong đường lối xây dựng chủ nghĩa xã hội ở nước ta. Chúng ta đã né tránh mọi thực tiễn xã hội phức tạp, chủ nghĩa xã hội chỉ được mô tả như một xã hội lý tưởng hoàn mỹ, chỉ có phát triển xuôn xẻ. Làm như vậy chúng ta tưởng là thực hiện được "giáo dục" cho thế hệ trẻ, nhưng trên thực tế đã làm giản đơn đến mức tầm thường hóa quá trình nghiên cứu lý luận khoa học đến thực tiễn sinh động và phức tạp như thực tiễn ở nước ta, gây nên ở đời sống lao động một sự tưởng lầm có hại rằng chủ nghĩa Mác-Lênin là thứ "lý luận trời biền", giữa nó và thực tiễn xã hội hiện thực chẳng có gì ăn nhập, thậm chí còn gây cho một số người ý nghĩ sai lầm rằng nội dung của lý luận khoa học là hình như lý luận thì luôn luôn xanh tươi còn đời thì luôn luôn xám, đường lối của Đảng thì như cái gì thần bí, khó hiểu. Sự giáo dục như vậy không những làm sai lệch tư tưởng cách mạng và khoa học của chủ nghĩa Mác-Lênin, mà nguy hại hơn là vô tình đưa người học xa rời chủ nghĩa đó, thờ ơ với đường lối chính sách của Đảng.

Hiện nay còn thấy một hiện tượng đáng lưu ý trong việc giáo dục chủ nghĩa Mác-Lênin ở các trường đại học là do tình trạng những tiêu cực xã hội ở nước ta kéo dài không được giải quyết, đời sống khó khăn, nhiều chuẩn mực đạo đức và qui tắc luật pháp bị vi phạm những nguyên lý của chủ nghĩa Mác-Lênin bị những hoạt động thực tiễn và chính quá trình giáo dục của chúng ta làm sai lệch nhiều người làm công tác giáo dục và tuyên truyền lý luận không muốn nhắc lại những chân lý cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin, còn người được giáo dục thì không muốn nghe hoặc thậm chí phủ nhận những chân lý khoa học của học thuyết Mác. Tâm lý đó thực tế hiện nay là khó tránh. Song chúng ta thấy rằng những tiêu cực xã hội lan tràn thời gian qua, kinh tế khó khăn đạo đức xã hội suy đồi nghiêm trọng không thể giản đơn qui cho sai lầm của đường lối. Thực tiễn xây dựng chủ nghĩa xã hội ở nước ta những năm qua cho thấy có nhiều sai lầm khuyết điểm, kể cả những sai lầm nghiêm trọng này sinh là do chính việc chấp hành không nghiêm đường lối của Đảng (như buông lỏng kỷ luật chính trị, buông lỏng sự quản lý của cơ quan nhà nước để cho trật tự xã hội rối loạn trên nhiều lĩnh vực), pháp luật bị làm mất hiệu lực, một bộ phận cán bộ có chức có quyền vi phạm những nguyên tắc dân chủ xã hội chủ nghĩa, suy thoái về đạo đức, kéo theo bao tiêu cực xã hội khác.

Hiện nay có hiện tượng, gần đây trong khi chủ nghĩa đế quốc đang dùng những thủ đoạn tinh vi, thâm độc để tấn công vào tư tưởng và chính trị đánh vào chủ nghĩa Mác-Lênin, vào chủ nghĩa xã hội thì trong nội bộ cán bộ, đảng viên (kể cả cán bộ giảng dạy Mác-Lênin) lại ngại nói đến những vấn đề cơ bản của Đảng, những vấn đề chính trị có tính cách mạng; đi bàn luận nhiều, nói nhiều đến các vấn đề chính trị đối lập với một thái độ "thích thú", đi đến hoài nghi, chê bai chính trị của ta. Họ đã mất một lôgic thông thường là kẻ thù giai cấp khôn ngoan; bao giờ lại tiến công điên cuồng với tất

cả các thủ đoạn vào một học thuyết hay một chế độ xã hội không đáng sợ, không có sức ma với chúng.

Tất nhiên cũng có nhiều sai lầm khuyết điểm trong thực tiễn xây dựng chủ nghĩa xã hội ta gây nên bởi sai lầm của chính đường lối chính sách. Ở đây chúng ta có thể nêu lên vài điều quan đến việc phát triển nhân tố con người dưới chủ nghĩa xã hội. Rõ nhất là tình trạng bị trệ địa văn hóa tư tưởng. Theo chúng tôi, chủ trương xóa bao cấp của Đảng là đúng đắn, chúng ta không thể thực hiện đồng đều chủ trương đó đối với mọi lĩnh vực. Đòi hỏi lĩnh vực tư tưởng nếu thiếu sự bao cấp theo một nghĩa nào đấy nhiều khi dẫn tới những hậu quả. Tình trạng thương mại hóa văn hóa văn nghệ và cả một phần trong giáo dục gần đây đã ăn sâu không ít đến quá trình xây dựng con người mới xã hội chủ nghĩa ở nước ta. Chúng ta cần lời dạy của Lênin, cuộc đấu tranh giai cấp trên mặt trận tư tưởng không có sự phòng ngự. Phải thực chất là rút lui. Trận địa này nếu không được giữ vững thì việc lấy lại trạng thái bình thường nó sẽ khó khăn hơn nhiều và phải trả giá đắt hơn nhiều so với trận địa kinh tế. Nhưng giữ trận địa này như thế nào trong tình hình sự giao lưu văn hóa tư tưởng và sự bùng nổ thông tin đang trên qui mô thế giới như hiện nay. Có rất nhiều vấn đề khoa học và thực tiễn cần phải bàn. Nhưng đây trước hết theo tôi, vẫn là chính sách đối với con người. Còn con người là còn tất cả, và người (hiểu theo nghĩa rộng của từ này) là mất tất cả. Trong lịch sử cách mạng của dân tộc ở nước ta. Đảng ta luôn luôn có đường lối chính sách sử dụng tốt con người, nhưng chưa có như sách tương ứng, có hiệu lực thực tế để bồi dưỡng chăm sóc con người. Sự mất cân đối trong chính sách này đã nhanh chóng làm yếu đi một động lực quan trọng nhất của chủ nghĩa xã hội là lực con người. Cho đến nay chúng ta vẫn chưa hiểu thấu quan điểm "trồng người" của Bác Hồ, một số chính sách thực tế chúng ta hình như lẫn lộn "trồng người" với "trồng cây". Đầu vào quá trình "trồng người" quá rẻ, nên chúng ta được những sản phẩm tương ứng ở đầu ra.

Hiện nay chúng ta rất mừng là Đảng đã có "chiến lược" con người. Nhưng theo tôi chỉ con người chỉ được thực hiện thắng lợi một khi chúng ta biết trước hết quan tâm đến những người "chiến lược" - những người lao động trồng người: những thầy giáo, những cán bộ khoa học (nhất là cán bộ khoa học xã hội, khoa học Mác-Lênin) và trí thức nói chung. Đối với người đặc biệt này, nhà nước chưa có chính sách thỏa đáng. Chúng ta thật xót xa khi thấy những người tài phải bỏ nghề để mở quán, những cán bộ khoa học, những thầy giáo phải coi công việc ngoài và giảng dạy của mình là nghề phụ. Tôi nghĩ rằng sẽ không quá đáng nếu nói những tiêu cực trên tràn vừa qua, sự suy thoái của đời sống tinh thần đạo đức là một phần cái giá phải trả cho quan tâm đến đội ngũ trồng người đó.

Kết luận, chúng tôi muốn nói rằng trong quá trình lãnh đạo cách mạng sự sai lầm về đường lối của một đảng là khó tránh. Nhưng sự sai lầm đó (chúng ta nói sai lầm của một đảng chứ không thể coi là sự chứng minh cho sai lầm của chủ nghĩa Mác-Lênin. Đường lối của Đảng ta là sự vận dụng những qui luật khách quan của học thuyết Mác-Lênin, mà đã là vận dụng thì không khỏi sự khúc xạ bởi lăng kính của chủ thể (dù chủ thể đó là một cá nhân hay một tập thể). Nghị Đại hội VI của Đảng cũng đã chỉ rõ: "Trong lĩnh vực tư tưởng, đã bộc lộ sự lạc hậu về nhận thức và vận dụng các quy luật đang hoạt động trong thời kỳ quá độ; đã mắc bệnh duy ý chí, giáo điều, muốn thực hiện nhanh chóng nhiều mục tiêu của chủ nghĩa xã hội trong điều kiện nước ta chưa có đường đầu tiên..."

Vì vậy giáo dục, tuyên truyền chủ nghĩa Mác-Lênin trở lại những giá trị đích thực của nó, tuyên truyền đường lối chính sách của Đảng, là một nhiệm vụ quan trọng trong chiến lược xây dựng con người ở nước ta hiện nay

CHÚ THÍCH

1. V. I. Lênin. Toàn tập T. 36, NXB Tiến bộ Mátxcova, 1977, tr. 76.
2. V. I. Lênin. Toàn tập T. 36, NXB Tiến bộ Mátxcova, 1977, tr. 83.
3. Như trên, xem tr. 83.
4. V. I. Lênin. Toàn tập T. 41, NXB Tiến bộ Mátxcova, 1977, tr. 400.
5. V. I. Lênin. Toàn tập T. 41, NXB Tiến bộ Mátxcova, 1977, tr. 167-168.
6. như trên, tr. 168
7. như trên, tr. 169.
8. V. I. Lênin toàn tập. T. 39, NXB TB, M. 1977, tr. 24
9. V. I. Lênin toàn tập, T. 1, NXB TB, M. 1974, tr. 236

NHÌN LẠI MỐI QUAN HỆ GIỮA "VĂN VÀ ĐẠO"

TRẦN NHO THÌN

Giới nghiên cứu văn học Việt Nam bấy nay hầu như đều giải thích khái niệm *đạo* (trong mệnh đề *ăn đi tái đạo*) là *đạo đức*, cụ thể hơn là đạo đức theo quan điểm nho giáo. Cách hiểu này đã vô hu hẹp nội dung của khái niệm *đạo*, đồng thời không cho thấy được những đặc trưng có tính lịch a quan niệm văn học thời cổ, do đó cũng không cho thấy những đặc trưng của nguyên tác phản iện thực của văn học nhà nho.

Theo nghĩa gốc, *đạo* chỉ con đường. Khi chọn một đường đi, tức là ta chọn một cách thức, một ng thức. Có thể nói sự chuyển nghĩa như thế có thể quan sát thấy trong bất kỳ một ngôn ngữ nào hế giới. Trong tư tưởng cổ đại Trung quốc, khái niệm *đạo* xét về mặt triết học tương đương với niệm phương thức hoặc cách thức mà chúng ta thường dùng hiện nay. Kinh Dịch "nhất âm nhất g chỉ vị đạo" (một âm một dương gọi là đạo). Lão tử chủ trương "phân giá, động chỉ đạo dã" trở lại chỗ cũ là đạo của sự vận động). Ta dễ nhất trí là trong những trường hợp này phải dịch